

Số: 251 /TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO

**Rút kinh nghiệm việc giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong
hoạt động tổ tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân**

Trên cơ sở kết quả công tác quản lý, hướng dẫn và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường thiệt hại trong hoạt động tổ tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát đối với vụ việc yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1961 ở Tây Ninh. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự (Vụ 7) Viện kiểm sát nhân dân tối cao thấy cần nêu ra để Viện kiểm sát nhân dân các cấp rút kinh nghiệm chung. Cụ thể như sau:

1. Nội dung vụ việc

Ngày 27/7/1979, Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh ra quyết định khởi tố vụ án "Cướp tài sản riêng của công dân" và khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với 07 người, trong đó có ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1961. Ngày 11/5/1983, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành các quyết định đình chỉ điều tra với 07 người trong cùng vụ án, xác định 07 người không phạm tội "Cướp tài sản riêng của công dân".

Ngày 22/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường của 07 người, nội dung yêu cầu bồi thường về các khoản thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất, thiệt hại về vật chất do sức khỏe bị xâm phạm, thiệt hại về tinh thần và các chi phí khác.

Trên cơ sở kết quả thương lượng thành, ngày 12/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ban hành các Quyết định bồi thường cho 07 người, tổng số tiền của mỗi người là 1.059.330.000 đồng theo quy định tại các Điều 24, 27, 28 Luật TNBTCNN năm 2017 gồm các khoản tiền: Thu nhập bị mất hoặc giảm sút; Thiệt hại về tinh thần; Các chi phí khác. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã hoàn tất hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường và đã tổ chức chi trả cho 06 người. Đối với ông Dũng, sau khi nhận Quyết định giải quyết bồi thường, ngày 27/3/2020, ông Dũng có đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (nơi ông cư trú), yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh bồi thường số tiền 10.952.997.348 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 03/2022/DSST ngày 23/3/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã ghi nhận mức bồi thường của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh và quyết định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh bồi thường cho ông Dũng, tổng số tiền là 1.059.330.000 đồng về các khoản thiệt hại theo quy định tại Điều 24, 27, 28 Luật TNBTCNN năm 2017.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Dũng có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại Bản án phúc thẩm số 602/2022/DSPT ngày 31/8/2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn Dũng đối với việc bồi thường thiệt hại về tinh thần với nhận định: Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh không tổng đạt tại thời điểm ban hành Quyết định đình chỉ điều tra số 13/KSĐT ngày 11/5/1983 cho ông Nguyễn Văn Dũng để quyết định chấp nhận bồi thường thiệt hại về tinh thần cho ông Dũng từ ngày khởi tố cho đến ngày ông Dũng nhận được Quyết định đình chỉ số 13/KSĐT với số tiền 1.776.072.848 đồng.

Ngoài ra, tại mục 2 phần Quyết định của bản án có tuyên nội dung “Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015”.

Sau khi xét xử phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có văn bản đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án phúc thẩm số 602/2022/DSPT ngày 31/8/2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kiến nghị số 18 ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành văn bản Kiến nghị gửi Chánh án Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nội dung: Việc Toà án cấp phúc thẩm quyết định chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn Dũng đối với 13.112 ngày (từ ngày 11/5/1983 đến ngày 04/4/2019, khoảng thời gian không bị bắt nhưng chưa được tổng đạt hợp lệ Quyết định đình chỉ điều tra số 13/KSĐT) là áp dụng không đúng quy định của pháp luật về các trường hợp được bồi thường thiệt hại về tinh thần và khoảng thời gian tính bồi thường về tinh thần của người bị oan trong tố tụng hình sự.

2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Căn cứ các quy định của Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn liên quan, Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhận thấy:

Việc Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng quy định tại Điều 27 của Luật TNBTCNN năm 2017 để xác định khoảng thời gian

tính thiệt hại về tinh thần đối với ông Nguyễn Văn Dũng từ ngày ông Dũng bị tạm giam cho đến ngày ông nhận được Quyết định đình chỉ điều tra (từ ngày 26/7/1979 đến ngày 04/4/2009) nhưng không áp dụng Điều 11 Nghị định 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước để tính khoảng thời gian làm căn cứ xác định thiệt hại về tinh thần là vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật. Cụ thể,

Theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Luật TNBTCNN năm 2017 thì

"b) Thiệt hại về tinh thần trong trường hợp người bị thiệt hại bị bắt, tạm giữ, tạm giam, chấp hành hình phạt tù được xác định là 05 ngày lương cơ sở cho 01 ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam, chấp hành hình phạt tù;

c) Thiệt hại về tinh thần trong trường hợp người bị thiệt hại không bị bắt, tạm giữ, tạm giam hoặc chấp hành hình phạt không phải là hình phạt tù được xác định là 02 ngày lương cơ sở cho 01 ngày không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, chấp hành hình phạt, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này"

Điều 11 Nghị định 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định:

1. Người bị thiệt hại bị bắt, tạm giữ, tạm giam, chấp hành hình phạt tù quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 27 của Luật thì khoảng thời gian được tính kể từ ngày người bị thiệt hại bị bắt, tạm giữ, tạm giam, chấp hành hình phạt tù đến ngày chấp hành xong biện pháp ngăn chặn hoặc được trả tự do hoặc đến ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Người bị thiệt hại không bị bắt, tạm giữ, tạm giam hoặc chấp hành hình phạt không phải hình phạt tù quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 27 của Luật thì khoảng thời gian được tính kể từ ngày người bị thiệt hại bị khởi tố hoặc chấp hành hình phạt đến ngày có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường.

Như vậy, thời điểm cuối cùng để tính khoảng thời gian được bồi thường tổn thất về tinh thần của ông Dũng theo Điều 27 là đến ngày có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường (Quyết định đình chỉ điều tra số 13/KSĐT ngày 11/5/1983) đồng thời là ngày ông Dũng được trả tự do. Do vậy, việc xác định thiệt hại về tinh thần của ông Nguyễn Văn Dũng (điểm b khoản 3 Điều 27 Luật TNBTCNN năm 2017) sẽ được tính từ khi bị tạm giam là ngày 26/7/1979, cho đến ngày được trả tự do và có Quyết định đình chỉ ngày 11/5/1983 tương ứng với khoản 1 Điều 11 Nghị định 68/2018/NĐ-CP để thực hiện.

Việc Tòa án cấp phúc thẩm trong quá trình xét xử đã nhận định "việc các cơ quan tố tụng tỉnh Tây Ninh trả tự do cho ông Nguyễn Văn Dũng vào ngày 11/5/1983 nhưng không tổng đạt cho ông Dũng các Quyết định đình chỉ điều tra Quyết định trả tự do mà cho đến tận ngày 04/4/2019 mới tổng đạt bản sao Quyết

định định chỉ điều tra số 13/KSĐT/TA ngày 11/5/1983” để tính thiệt hại về tinh thần cho ông Dũng đến ngày nhận Quyết định (04/4/2019) là áp dụng không đúng quy định của pháp luật về các trường hợp được bồi thường thiệt hại về tinh thần và khoảng thời gian tính bồi hường về tinh thần của người bị thiệt hại. Số tiền thiệt hại phải chi thêm từ ngân sách là 1.776.072.848 đồng.

Đối với nội dung Tòa án tuyên phần lãi xuất thi hành án, căn cứ Điều 76 Luật TNBTCNN năm 2017 quy định “Cơ quan giải quyết bồi thường không thu các khoản án phí, lệ phí và các loại phí khác đối với nội dung yêu cầu bồi thường thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo quy định của Luật này”.

- Tại khoản 1 Điều 4 Luật TNBTCNN năm 2017 quy định nguyên tắc bồi thường của Nhà nước “việc bồi thường của Nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật này”. Theo đó, việc giải quyết bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ hoặc tại Tòa án phải áp dụng các quy định của Luật TNBTCNN năm 2017 mà không áp dụng pháp luật khác để giải quyết. Việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án về giải quyết bồi thường nhà nước được thực hiện theo trình tự, thủ tục, thời hạn cấp kinh phí và chi trả tiền bồi thường được quy định tại Điều 62 của Luật TNBTCNN năm 2017 mà không phải thuộc đối tượng tổ chức thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Do vậy, không có cơ sở để áp dụng các quy định về việc tuyên lãi và lãi xuất chậm trả phát sinh trong quá trình thi hành bản án. Thực tế trong thời gian qua, hầu hết các bản án, quyết định của Tòa án về giải quyết bồi thường nhà nước đều không tuyên tiền lãi chậm chi trả đối với khoản tiền bồi thường và án phí.

Để nâng cao chất lượng công tác quản lý việc giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước của ngành kiểm sát, đảm bảo giải quyết các vụ việc về bồi thường thiệt hại nhanh chóng, đúng pháp luật và đạt hiệu quả cao. Đề nghị các đơn vị giải quyết bồi thường chủ động phối hợp, trao đổi với đơn vị tham gia phiên toà giải quyết vụ việc yêu cầu bồi thường tại Toà án để nắm bắt tiến trình giải quyết các vụ việc và thống nhất các ý kiến để giải quyết các vụ việc theo đúng quy định của pháp luật. Trong trường hợp Quyết định giải quyết của Tòa án có hiệu lực pháp luật, phải hoàn thiện sớm các thủ tục để cấp kinh phí theo quy định.

Trong thời gian qua, đã có bản án người bị thiệt hại đề nghị giám đốc thẩm nhưng đơn vị giải quyết bồi thường không nắm được nên đã làm thủ tục đề nghị cấp kinh phí dẫn đến việc người bị thiệt hại không đồng ý nhận tiền bồi thường. Do vậy, yêu cầu các địa phương phải báo cáo ngay Vụ 7 Viện kiểm sát nhân dân tối cao các trường hợp giải quyết tại Tòa án có phát sinh kháng cáo,

kháng nghị, hoặc vướng mắc trong quá trình tham gia giải quyết vụ việc thi hành Bản án, Quyết định của Tòa án, để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời.

Trên đây là một số nội dung cần rút kinh nghiệm ngay đối với những vụ việc giải quyết yêu cầu bồi thường có khởi kiện dân sự, nhằm nâng cao chất lượng công tác giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong hoạt động tổ tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân. Vụ 7 Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Viện kiểm sát nhân dân các cấp nghiên cứu, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác này. /s/ *Phan*

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để b/c)
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, PVT VKSTC (để b/c);
- Đ/c Vụ trưởng Vụ 7 (để b/c);
- Viện KSND cấp cao 1,2,3 (để thực hiện);
- 63 VKSND tỉnh, tp trực thuộc TW (để thực hiện);
- Thư ký PVT (để phối hợp);
- Lưu VT (1b); Vụ 7 (25b).

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ THỰC HÀNH QUYỀN
CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT XÉT XỬ HÌNH SỰ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Đăng Thắng

AN TỐ